

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

GIÁO TRÌNH MÔ ĐUN

CHĂM SÓC HƯƠNG, NAI

MÃ SỐ: MĐ05

NGHỀ: NUÔI HƯƠNG, NAI

Trình độ: Sơ cấp nghề



TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN:

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

MÃ TÀI LIỆU: MĐ05

TaiLieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Trong những năm gần đây phong trào nuôi hươu, nai ở Việt Nam phát triển mạnh do nhu cầu ngày càng tăng về tiêu thụ nhung và thịt. Giá trị dinh dưỡng của nhung và thịt cao. Hơn nữa nuôi hươu, nai vốn ban đầu thấp, chuồng trại có thể tận dụng các vật liệu sẵn có, rẻ tiền, tận dụng được lao động nhân rỗi ở nông thôn. Hươu, nai là loài vật rất dễ nuôi có thể sử dụng các loại thức ăn như lá cây, rau cỏ tự nhiên và các phế phụ phẩm nông nghiệp do đó chi phí thấp, nhưng giá bán sản phẩm lại cao vì người tiêu dùng vẫn coi đây là các đặc sản. Xuất phát từ nhu cầu trên việc phát triển chương trình, giáo trình dạy nghề trình độ sơ cấp nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn là cần thiết.

Sau khi tiến hành hội thảo DACUM dưới sự hướng dẫn của các tư vấn, cùng với sự tham gia của các chủ trang trại, công ty và các hộ, nhóm nông dân chăn nuôi hươu nai, chúng tôi đã xây dựng sơ đồ DACUM, thực hiện bước phân tích nghề và soạn thảo chương trình dạy nghề nuôi hươu nai trình độ sơ cấp nghề. Chương trình được kết cấu thành 6 mô đun và sắp xếp theo trật tự lô gíc nhằm cung cấp những kiến thức và kỹ năng từ cơ bản đến kỹ thuật nuôi hươu nai.

Chương trình dạy nghề “*Nuôi hươu, nai*” cùng với bộ giáo trình được biên soạn đã tích hợp những kiến thức, kỹ năng cần có của nghề, đã cập nhật những tiến bộ của khoa học kỹ thuật và thực tế nuôi hươu nai tại các địa phương trong cả nước do đó có thể coi là cẩm nang cho người đã, đang và sẽ nuôi hươu, nai ở nước ta.

Bộ giáo trình được biên soạn gồm 6 quyển:

Mô đun 1. Chuẩn bị điều kiện nuôi hươu, nai

Mô đun 2. Chuẩn bị giống hươu nai

Mô đun 3. Chuẩn bị thức ăn cho hươu, nai

Mô đun 4. Nuôi dưỡng hươu, nai

Mô đun 5. Chăm sóc hươu, nai

Mô đun 6. Thu hoạch, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm

Cấu trúc giáo trình mô đun chăm sóc hươu, nai gồm 5 bài: Phân đàn, ghép đàn; Vệ sinh chuồng trại nuôi hươu, nai; Vận động, tắm chải cho hươu, nai; Phòng bệnh cho hươu, nai; Điều trị một số bệnh thường gặp cho hươu, nai

Giáo trình được viết theo phương châm: đơn giản, cô đọng, dễ hiểu, dễ làm và phù hợp với trình độ của hầu hết những người nông dân nuôi hươu, nai.

Trong quá trình biên soạn, chúng tôi đã nhận được sự góp ý của Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tổng cục dạy nghề, Ban lãnh đạo các Viện, Trường, các cơ sở sản xuất, các nhà chuyên môn, nhà khoa học và bà con nông

dân.... Nhân dịp hoàn thành cuốn giáo trình này, chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự đóng góp to lớn đó. Chúng tôi cũng nhận thức rằng, do thời gian và trình độ có hạn, mặt khác, đối tượng mà giáo trình phục vụ rất mới và mang nhiều nét đặc thù nên chắc chắn tài liệu này còn rất nhiều thiếu sót, mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để giáo trình được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

Tham gia biên soạn

1. Lê Công Hùng. Chủ biên
2. Nguyễn Ngọc Diễm. Thành viên
3. Nguyễn Linh. Thành Viên

Tailieu.vn

MỤC LỤC

ĐỀ MỤC	TRANG
LỜI GIỚI THIỆU	2
MÔ ĐUN: CHĂM SÓC HƯƠNG, NAI.....	8
BÀI 1: PHÂN ĐÀN, GHÉP ĐÀN	8
A. Nội dung	8
1. Phân đàn, ghép đàn theo tuổi	8
2. Phân đàn, ghép đàn theo khối lượng cơ thể	9
3. Phân đàn, ghép đàn theo tính biệt	9
4. Phân đàn, ghép đàn theo hướng sản xuất	10
5. Ghi chép sổ sách theo dõi.....	10
B. Câu hỏi và bài tập thực hành	10
1. Câu hỏi	10
2. Bài tập thực hành.....	10
C. Ghi nhớ	11
BÀI 2: VỆ SINH CHUỒNG TRẠI NUÔI HƯƠNG, NAI.....	12
A. Nội dung	12
1. Chuẩn bị dụng cụ vệ sinh	12
2. Vệ sinh chuồng trại	13
3. Vệ sinh dụng cụ, máng ăn và máng uống	14
B. Câu hỏi và bài tập thực hành	15
1. Câu hỏi	15
2. Bài tập thực hành.....	15
C. Ghi nhớ	15
BÀI 3: VẬN ĐỘNG, TẮM CHẢI CHO HƯƠNG, NAI	16
A. Nội dung	16
1. Chọn thời điểm vận động, tắm chải	16
2. Chuẩn bị điều kiện vận động, tắm chải	16
3. Cho hương, nai vận động	21
4. Tắm, chải cho hương, nai.....	22
B. Câu hỏi và bài tập thực hành	22
1. Câu hỏi	22
2. Bài tập thực hành.....	22
C. Ghi nhớ	22
BÀI 4: PHÒNG BỆNH CHO HƯƠNG, NAI.....	23
A. Nội dung của bài.....	23
1. An toàn sinh học trong chăn nuôi hương, nai	23
1.1. Đối với cơ sở chăn nuôi quy mô lớn	23
1.2. Đối với gia trại và trang trại nhỏ	24
2. Vệ sinh phòng bệnh cho hương, nai.....	25
2.1. Vệ sinh, sát trùng chuồng nuôi, sân chơi và dụng cụ chăn nuôi.....	25

2.2. Vệ sinh thức ăn, nước uống.....	25
2.3. Cách ly hạn chế dịch bệnh	26
3. Phòng bệnh bằng vacxin	26
4. Phòng bệnh bằng thuốc	26
5. Chống dịch khi có dịch xảy ra.....	27
5.1. Chống dịch	27
5.2. Chữa trị bệnh hươu, nai.....	28
B. Câu hỏi và bài tập thực hành	29
1. Câu hỏi	29
2. Bài tập thực hành.....	29
C. Ghi nhớ	29
BÀI 5: PHÒNG, TRỊ MỘT SỐ BỆNH CHO HƯƠU, NAI	30
A. Nội dung	30
1. Bệnh tụ huyết trùng	30
1.1. Nguyên nhân	30
1.2. Triệu chứng	30
1.3. Chẩn đoán bệnh.....	30
1.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	30
2. Bệnh ký sinh trùng đường máu	31
2.1. Nguyên nhân	31
2.2. Triệu chứng	32
2.3. Chẩn đoán bệnh.....	32
2.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	32
3. Bệnh Sán lá gan.....	33
3.1. Nguyên nhân	33
3.2. Triệu chứng	34
3.3. Chẩn đoán bệnh.....	34
3.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	35
4. Bệnh ghẻ.....	35
4.1. Nguyên nhân	35
4.2. Triệu chứng	36
4.3. Chẩn đoán bệnh.....	36
4.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	36
5. Bệnh chướng bụng đầy hơi	37
5.1. Nguyên nhân	37
5.2. Triệu chứng	38
5.3. Chẩn đoán bệnh.....	38
5.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	38
6. Bệnh ghèn dạ lá sách.....	39
6.1. Nguyên nhân	39
6.2. Triệu chứng	39

6.3. Chẩn đoán bệnh.....	40
6.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	40
7. Bệnh ỉa chảy	40
7.1. Nguyên nhân	40
7.2. Triệu chứng	40
7.3. Chẩn đoán bệnh.....	40
7.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	41
8. Bệnh viêm phổi	41
8.1. Nguyên nhân	41
8.2. Triệu chứng	41
8.3. Chẩn đoán bệnh.....	42
8.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	42
9. Bệnh cảm nóng - cảm nắng.....	42
9.1. Nguyên nhân	42
9.2. Triệu chứng	42
9.3. Chẩn đoán bệnh.....	43
9.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	43
10. Bệnh đau mắt.....	43
10.1. Nguyên nhân	43
10.2. Triệu chứng	43
10.3. Chẩn đoán bệnh.....	43
10.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	43
11. Bệnh ở móng	44
11.1. Nguyên nhân	44
11.2. Triệu chứng	44
11.3. Chẩn đoán bệnh.....	44
11.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	44
12. Bệnh mụn loét - lở loét.....	45
12.1. Nguyên nhân	45
12.2. Triệu chứng	45
12.3. Chẩn đoán bệnh.....	45
12.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	45
13. Bệnh tắc ruột	46
13.1. Nguyên nhân	46
13.2. Triệu chứng	46
13.3. Chẩn đoán bệnh.....	46
13.4. Biện pháp phòng, trị bệnh	46
14. Bệnh chấn thương	47
14.1. Nguyên nhân	47
14.2. Biện pháp phòng, trị bệnh	47
B. Câu hỏi và bài tập thực hành	47

1. Câu hỏi	47
2. Bài tập thực hành.....	47
C. Ghi nhớ	48
HƯỚNG DẪN GIẢNG DẠY MÔ ĐUN.....	49
I. Vị trí, tính chất của mô đun	49
II. Mục tiêu	49
III. Nội dung chính của mô đun	49
IV. Hướng dẫn thực hiện bài tập thực hành	50
V. Yêu cầu về đánh giá kết quả học tập.....	55
VI. Tài liệu cần tham khảo	58

Tailieu.vn

MÔ ĐUN: CHĂM SÓC HƯƠNG, NAI

Mã mô đun: MĐ05

Giới thiệu mô đun

Mô đun Chăm sóc hương nai với tổng số giờ là 96 giờ, trong đó có 16 giờ lý thuyết, 76 giờ thực hành và 4 giờ kiểm tra kết thúc mô đun. Mô đun này trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghề để thực hiện các công việc: Phân đàn, ghép đàn; vệ sinh chuồng trại; vận động tắm chải; phòng và trị bệnh cho hương nai đạt chất lượng và hiệu quả. Mô đun này được giảng dạy theo phương pháp dạy học tích hợp giữa lý thuyết và thực hành, kết thúc mô đun được đánh giá bằng phương pháp trắc nghiệm và làm bài tập thực hành.

BÀI 1: PHÂN ĐÀN, GHÉP ĐÀN

MĐ05-01

Mục tiêu

- Mô tả được các bước công việc trong việc phân đàn, ghép đàn.
- Thực hiện được các bước công việc trong việc phân đàn, ghép đàn.

A. Nội dung

1. Phân đàn, ghép đàn theo tuổi

- Giai đoạn hương, nai con sức đề kháng kém, khả năng tiêu hóa kém nếu nhốt cùng các hương, nai trưởng thành thì khả năng sinh trưởng và phát triển chậm.
- Giai đoạn hậu bị hoặc nuôi thịt có thể nuôi chung 2 - 3 con trong một ô chuồng, vì vậy cần phải phân lô, phân đàn theo lứa tuổi để tránh ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển và độ đồng của đàn hương, nai.



Hình 5.1.1. Hương sao giai đoạn hậu bị

2. Phân đàn, ghép đàn theo khối lượng cơ thể

- Trong cùng một lứa tuổi nhưng sự sinh trưởng và phát triển của các cá thể khác nhau là khác nhau.
- Cho nên sau khi cai sữa hươu, nai phải xác định khối lượng các cá thể để tiến hành ghép chuồng cho phù hợp, tránh sự chênh lệch về khối lượng sau này.
- Nuôi hươu, nai thịt có thể nuôi 2 - 3 con/ô chuồng (nuôi nhốt).

3. Phân đàn, ghép đàn theo tính biệt

- Nuôi hươu, nai sinh sản ở giai đoạn hậu bị (20 tháng tuổi) cần tách hươu, nai đực và cái ra riêng để tránh ảnh hưởng đến phát dục, sinh sản của hươu, nai sau này và giao phối tự do.
- Nếu nuôi chung hươu, nai đực và cái thì rất khó cho việc ghép đôi giao phối.



Hình 5.1.2. Ô chuồng nuôi nai đực



Hình 5.1.3. Ô chuồng nuôi hươu đực



Hình 5.1.4. Ô chuồng nuôi hươu cái



Hình 5.1.5. Ô chuồng nuôi nai cái

4. Phân đàn, ghép đàn theo theo hướng sản xuất

Nếu trong một trại nuôi hươu, nai mà nuôi nhiều loại hươu, nai thì cần phải nuôi tách từng khu riêng biệt để thuận lợi cho chăm sóc nuôi dưỡng và quản lý:

+ Hươu, nai đực giống và lấy nhung nuôi riêng để tiện cho việc chăm, nuôi dưỡng vì giai đoạn khải thác nhung và phối giống đòi hỏi nhu cầu dinh dưỡng cao hơn các loại hươu, nai khác.

+ Hươu, nai cái sinh sản nuôi khu riêng để thuận lợi cho việc chăm sóc, quản lý giai đoạn chữa, sơ sinh và phối giống.

+ Hươu, nai nuôi thịt nuôi khu riêng chăm sóc, nuôi dưỡng riêng.



Hình 5.1.5. Ô chuồng hươu nuôi con



Hình 5.1.6. Ô chuồng hươu lấy nhung

5. Ghi chép sổ sách theo dõi

- Sau khi tiến hành phân lô, phân đàn phải ghi chép đầy đủ để theo dõi
- Hươu nai giống sau khi phân biệt đực, cái phải nuôi riêng và theo dõi cá thể

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- 1.1. Trình bày cách phân lô phân đàn hươu, nai theo tuổi và khối lượng?
- 1.2. Trình bày cách phân lô phân đàn hươu, nai theo tính biệt và hướng sản xuất?

2. Bài tập thực hành

- 2.1. Bài thực hành số 5.1.1. Thực hiện phân đàn, ghép đàn hươu nai tại một cơ sở nuôi hươu, nai

C. Ghi nhớ

1. Cần căn cứ vào mục đích nuôi hươu, nai để phân lô, phân đàn cho hợp lý.
2. Phân lô, phân đàn để thuận tiện chăm sóc, nuôi dưỡng và nhân giống.

Tailieu.vn

BÀI 2: VỆ SINH CHUỒNG TRẠI NUÔI HƯƠU, NAI

Mã bài: MD05-02

Mục tiêu

- Hiểu được các bước công việc trong việc chuẩn bị chuồng trại nuôi.
- Thực hiện được các bước trong công việc chuẩn bị chuồng trại nuôi.

A. Nội dung

1. Chuẩn bị dụng cụ vệ sinh

Chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ vệ sinh như:

- Chổi que
- Bàn chải



Hình 5.2.1. Chổi que



Hình 5.2.2. Bàn chải nhựa

- Cuốc, xẻng
- Xô, thùng



Hình 5.1.3. Cuốc, xẻng



Hình 5.1.4. Xô nhựa

- Thúng
- Xe cải tiến
- Máy bơm cao áp



Hình 5.1.5. Máy bơm cao áp



Hình 5.1.6. Xe cải tiến

Các dụng cụ vệ sinh phải được chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng sử dụng.

2. Vệ sinh chuồng trại

Công việc vệ sinh chuồng trại được thực hiện như sau:

*** Trước mỗi lứa nuôi**

- Quét bụi và mạng nhện trong chuồng, ngoài hành lang và các lối đi xung quanh, dọn lại cống rãnh cho sạch sẽ.
- Dùng vòi nước cao áp rửa sạch chuồng nuôi theo nguyên tắc từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài.

*** Trong quá trình nuôi**

- Hàng ngày cần phải quét dọn chuồng trại sạch sẽ
- Dọn phân và đưa rác thải chăn nuôi ra khỏi chuồng nuôi
- Rửa sạch nền chuồng nuôi và có thể kết hợp tắm cho hươu.

Chú ý: Hươu có thể tắm hoặc không, cũng có thể 2 - 3 ngày dọn sạch chuồng nuôi một lần.

*** Sau mỗi lứa nuôi**

- Sau khi kết thúc mỗi lứa nuôi thu dọn và chuyển dụng cụ chăn nuôi, máng ăn, máng uống ra khỏi chuồng nuôi.
- Thu dọn sạch phân, rác thải, thức ăn thừa ra khỏi chuồng nuôi để xử lý sinh học.

Chú ý: Nạo vét hết phân ở các góc chuồng.

- Quét bụi và mạng nhện trong chuồng, ngoài hành lang và các lối đi xung quanh, dọn lại cống rãnh cho sạch sẽ.

- Dùng vòi nước cao áp rửa sạch chuồng nuôi theo nguyên tắc từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài.

- Rửa sạch cống rãnh thoát nước xung quanh chuồng nuôi.

Chú ý: Móc hết rác thải ở cống thoát nước.

- Vệ sinh bể chứa phân và chuyển đi ủ sinh học ở nơi khác hoặc ủ tại chỗ.

- Dùng dao phát hết các cây bụi xung quanh chuồng nuôi để loại bỏ nơi cư trú của côn trùng và loài gặm nhấm.



Hình 5.2.1. Quét dọn chuồng



Hình 5.2.2. Quét dọn chuồng nai

3. Vệ sinh dụng cụ, máng ăn và máng uống

Công việc vệ sinh máng ăn, máng uống được vệ sinh hàng ngày, hàng tuần và thậm chí hàng tháng:

- Hàng ngày cần rửa sạch máng ăn trước khi cho ăn, nhất là khi cho ăn thức ăn tinh nếu dư thừa dễ dẫn đến nấm mốc phát triển ảnh hưởng đến sức khỏe hươu, nai. Máng uống trước khi cho uống nước, dùng bàn chải đánh rửa sạch sẽ sau đó mới đổ nước vào cho uống.

- Hàng tuần vệ sinh cọ rửa tổng thể máng ăn, máng uống sau đó sát trùng để tránh nấm mốc và mầm bệnh xâm nhiễm vào thức ăn, nước uống.

- Sau mỗi lứa nuôi máng ăn, máng uống cần vệ sinh, cọ rửa sạch sẽ, sát trùng, đem phơi nắng và cất vào kho khi nào cần sử dụng thì lấy ra dùng.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- 1.1. Liệt kê các dụng cụ vệ sinh chuồng trại và dụng cụ nuôi hươu, nai?
- 1.2. Mô tả các bước công việc vệ sinh chuồng nuôi hươu, nai?
- 1.3. Mô tả các bước công việc vệ sinh dụng cụ nuôi hươu, nai?

2. Bài tập thực hành

- 2.1. Bài thực hành số 5.2.1. Vệ sinh, sát trùng chuồng trại nuôi hươu, nai.
- 2.2. Bài thực hành số 5.2.2. Vệ sinh sát trùng dụng cụ chăn nuôi, máng ăn, máng uống.

C. Ghi nhớ

1. Chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ vệ sinh chuồng trại và dụng cụ nuôi hươu, nai trước khi thực hiện vệ sinh.
2. Chú ý vệ sinh các góc chuồng, khe hở và mái chuồng tránh tạo cơ hội mầm bệnh tồn lưu.
3. Các dụng cụ chăn nuôi phải được vệ sinh thường xuyên và theo định kỳ.

BÀI 3: VẬN ĐỘNG, TẮM CHẢI CHO HƯƠNG, NAI

Mã bài: MD05-03

Mục tiêu

- Mô tả được các bước công việc trong việc vận động, tắm chải.
- Thực hiện được các bước công việc trong việc vận động, tắm chải.

A. Nội dung

1. Chọn thời điểm vận động, tắm chải

- Mùa hè: Cho hương, nai vận động vào buổi sáng hoặc chiều tối để đảm bảo cho hương, nai khỏe mạnh và không bị cảm nóng cảm nắng vào thời điểm nắng nóng. Tắm, chải cho hương, nai 1 lần/ngày.

Chú ý: Có thể tắm cho hương, nai hoặc không phải tắm.

- Mùa đông: cho hương, nai vận động muộn hơn khi nhiệt độ môi trường ít lạnh. Không tắm cho hương, nai nhưng thực hiện chải khô cho hương, nai để làm sạch lông da.

- Không cho hương, nai vận động vào thời điểm trời mưa, khi cây cỏ chưa khô sương hoặc chưa ráo nước mưa hương, nai dễ bị bệnh đường tiêu hóa.

+ Mùa hè buổi sáng từ 7h30 - 8h30, buổi chiều từ 16 - 17 giờ;

+ Mùa đông buổi sáng từ 8 - 9 giờ, buổi chiều từ 14 - 15 giờ

2. Chuẩn bị điều kiện vận động, tắm chải

Với các phương thức chăn nuôi khác nhau thì yêu cầu về sân chơi và bãi chăn thả được thiết kế khác nhau cho phù hợp với nhu cầu vận động, tắm nắng của đàn hương, nai.

- Sân chơi:



Hình 5.3.1. Sân chơi cho hương, nai

+ Đây là hệ thống phục vụ cho nhu cầu vận động của hươu, nai nuôi trong chuồng. Mỗi ô chuồng có 1 sân chơi tương ứng hoặc làm chung 1 sân chơi lớn cho nhiều ô chuồng.

+ Thông thường diện tích sân chơi đặt ở phía sau và có diện tích gấp 2 - 3 lần diện tích chuồng nuôi (nuôi nhốt). Nền sân chơi phải lát gạch, bê tông, sân đất và đảm bảo độ dốc 3 - 4% về phía cống rãnh. Giữa ô chuồng và sân chơi có cửa để tiện quản lý và chăm sóc.

- Bãi chăn thả: Đối với phương thức chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học thì việc thiết kế xây dựng hệ thống bãi chăn thả cho hươu, nai là rất cần thiết cho quá trình vận động của hươu, nai.



Hình 5.3.2. Phân vùng bãi chăn trên đồng cỏ

- Trong bãi chăn thả phải có hệ thống cây bóng mát che phủ bãi chăn thả, nhất là trong những ngày nắng nóng, có nguồn nước sạch cho hươu, nai uống.



Hình 5.3.3. Bãi chăn hươu, nai

- Toàn bộ diện tích chăn thả phải trồng cỏ hoặc bãi cát tránh bùn lầy, nước đọng.
- Hệ thống tường rào quanh bãi chăn:



Hình 5.3.4. Hệ thống tường rào xung quanh bãi chăn

- + Hệ thống tường bao, rào quây che chắn toàn bộ diện tích bãi chăn thả.
- + Hệ thống tường bao phải đảm bảo độ cao 2,5 - 2,7 m và chắc chắn để tiện cho việc quản lý, theo dõi, chăm sóc đàn hươu, nai.
- Nên xây dựng các vũng nước phục vụ cho nai tự tắm, tắm trong những ngày nắng nóng.
- + Để sẵn máng ăn, máng uống tại sân chơi cho hươu nai vừa vận động, vừa ăn uống.
- + Hệ thống nước để tắm cho hươu nai (Bể nước, máy bơm, bàn chải...).



Hình 5.3.5. Bể tắm cho nai

